



# Thông số kỹ thuật

## AS-205

### High Performance Silicone Sealant

#### Chỉ tiêu cơ lý

**Gốc hóa học:**

Gốc Polymer Silicone

**Trạng thái:**

Dạng bột nhão không ngót  
(trước khi lưu hóa)  
Cao su đàn hồi (sau khi lưu  
hóa)

**Màu sắc:**

Trong, trắng, xám và đen

**Thời gian lưu hóa:**

15 – 30 phút (ở 25 °C & 50%  
R.H)

**Nhiệt độ thi công:**

-20 °C to 50 °C

**Nhiệt độ làm việc:**

-40 °C to 150 °C

**Bảo quản:**

Bảo quản nơi thoáng mát ở  
nhiệt độ dưới 30 °C.

**Thời hạn sử dụng:**

12 tháng

**Đóng gói:**

Thể tích	KL/thùng
300 mL cartridge	24



#### Mô tả

ALSEAL High Performance Silicone Sealant là chất trám trét gốc silicon polymer 1 thành phần hiệu suất cao 100% trung tính có cường độ bám dính và độ bền tuyệt vời, được ứng dụng rộng rãi trong lắp kính, chống chịu thời tiết, phù hợp với tiêu chuẩn FDA, cho phép tiếp xúc trực tiếp với thực phẩm, có khả năng chống chịu thời tiết, kháng tia UV, kháng rung chấn, kháng ẩm, ozon tuyệt vời và thời tiết khắc nghiệt, kháng các chất gây ô nhiễm trong không khí và nhiều chất tẩy rửa và dung môi.

#### Ứng dụng

- ♦ Rất phù hợp cho trám trét các mối nối tấm kim loại cho phần mái, rãnh và các tấm ốp.
- ♦ Bám dính để tạo ra mối nối chắc chắn có khả năng chống thấm trên hầu hết các vật liệu xây dựng thông thường như nhôm, thép mạ kẽm nhúng, thép phủ kẽm, các bề mặt sơn, kính, gạch, bê tông và gương.

#### Đặc tính

- ♦ 100% silicone trung tính
- ♦ Đáp ứng tiêu chuẩn FDA
- ♦ Siêu bám dính
- ♦ Đàn hồi vĩnh cửu
- ♦ Sử dụng được cả trong nhà và ngoài trời

#### Thông số kỹ thuật

Kiểu đóng rắn	: Nhờ hơi nước, trung tính
Trọng lượng riêng	: Xấp xỉ 1.04
Độ sụt (ASTM D2202)	: <1 mm
Độ bền kéo (ASTM D412)	: >1.0 N/mm <sup>2</sup>
Độ giãn dài tới hạn (ASTM D412)	: >300 %
Độ bền xé (ASTM D1002)	: >0.5 N/mm <sup>2</sup> (Al to Al)
Độ đàn hồi (ASTM C719)	: ±25 %
Độ cứng A (ASTM C661)	: 20 – 35

#### Hướng dẫn thi công

1. Bề mặt phải sạch, khô và không có bụi bẩn, dầu, mỡ hoặc nước.
2. Làm sạch bề mặt bằng cồn, M.E.K. hoặc chất tẩy rửa khác phù hợp.
3. Để có bề mặt hoàn thiện đẹp, nên dùng băng dính bảo vệ, và bóc băng dính trước khi bề mặt hình thành.
4. Cắt đầu ống bơm 1 góc 45° với bề rộng mong muốn và bơm keo vào khe bằng súng bắn keo.
5. Ép keo trong vòng 5 phút sau khi bơm, trước khi keo hình thành bề mặt. Đóng kết trong vòng 30 phút.
6. Có thể loại bỏ phần keo không đóng rắn bằng xăng trắng.
7. Dùng vật liệu chèn lót phù hợp cho các khe trám sâu trên 10mm.



# AS-205 High Performance Silicone Sealant

## Vệ sinh

- ◆ Keo ướt có thể được vệ sinh bằng acetone hoặc xăng trắng.
- ◆ Keo đã lưu hóa chỉ có thể được loại bỏ bằng phương pháp cơ học.

## Thiết kế mối nối

- ◆ Kích thước mối nối cần được thiết kế có tính đến khả năng đàn hồi của keo và sự dịch chuyển sau này.
  - ◆ Mối nối thông thường có tỷ lệ chiều rộng và chiều sâu là 2:1 đối với mối nối có bề rộng  $\geq 12$  mm, hoặc 1:1 đối với mối nối có bề rộng  $< 12$  mm
  - ◆ Bề rộng mối nối: tối thiểu = 6 mm, tối đa = 35 mm \*
  - ◆ Chiều sâu mối nối: tối thiểu = 6 mm, tối đa = 12 mm
- \* Có thể trám các khe có bề rộng lớn hơn nhưng sealant có thể võng xuống đối với các mối nối dọc.

## Diện tích trám trét

Rộng	Sâu	Diện tích (300 ml) *
6 mm	6 mm	7.58 m
10 mm	10 mm	2.73 m
20 mm	10 mm	1.36 m
25 mm	12 mm	0.91 m

\* Số liệu trên chỉ là tương đối tính theo mét dài dựa trên mức hao phí vật tư 10%. Diện tích trám trét thực tế có thể thay đổi.

- ◆ Công thức tính:

$$X / [(Y \times Z) \times 1.1] = \text{diện tích trám trét}$$

X = thể tích cartridge (hoặc sausage) tính bằng ml,

Y = bề rộng khe trám tính bằng cm, Z = chiều sâu khe trám tính bằng cm,

1.1 = 10% tỷ lệ hao hụt vật tư.

**Diện tích** = mét dài tính bằng cm/cartridge

## Hạn chế

Không dùng sản phẩm này trong các trường hợp sau:

- ◆ Ghép kính kết cấu.
- ◆ Bên dưới đường nước hoặc thường xuyên ngâm trong nước.
- ◆ Khu vực đi lại thường xuyên bị mài mòn.
- ◆ Polycarbonate và polyacrylate nếu chịu lực kéo.
- ◆ Các ứng dụng cần phải sơn phủ lên trên lớp sealant.
- ◆ Cao su Neoprene.

## Lưu ý

Sản phẩm này tạo ra methylethylketoxime trong quá trình thi công và lưu hóa, có thể gây dị ứng. Tránh hít phải hơi silicone. Không được mang quần áo bị nhiễm bẩn khi thi công ra khỏi khu vực thi công. Đeo găng tay bảo hộ. Nếu KÉO TIẾP XÚC VỚI DA: rửa bằng xà bông và nước. Nếu kích ứng da hoặc rát: hãy đi khám bác sỹ. Làm sạch quần áo đã nhiễm bẩn trước khi dùng lại. Để xa tầm với của trẻ em. Chứa aminosilane. Có thể gây dị ứng. MSDS được cung cấp theo yêu cầu. Tham khảo MSDS bản mới nhất để có thông tin chi tiết về an toàn sức khỏe.

## Điều khoản miễn trừ

Mặc dù chúng tôi đã nỗ lực cao nhất để đảm bảo rằng thông tin đưa ra trong tài liệu này là đúng và tin cậy, thông tin này chỉ có mục đích hướng dẫn cho khách hàng của chúng tôi. Công ty chúng tôi không nhận trách nhiệm về bất kỳ thiệt hại hoặc tổn thất nào do việc sử dụng thông tin này do việc thay đổi trong quá trình thực hiện hoặc điều kiện làm việc và trình độ tay nghề ngoài tầm kiểm soát của chúng tôi. Người dùng cần xác định mức độ phù hợp của sản phẩm này bằng cách kiểm tra của riêng mình.